

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày 31 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Diễm;

Ông Vũ Văn Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T, sinh ngày 10/3/1979 tại xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hữu Th, sinh năm 1952 và bà: Bùi Thị G, sinh năm 1952; có vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1985 và 02 con, sinh năm 2004 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1998 nhập ngũ, xuất ngũ năm 2000. Quyết định số 355-QĐ/XPVPHC ngày 04/6/2008, Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành Ch về hành vi đánh bạc, thi hành xong quyết định ngày 05/6/2008; bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 20/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn Ch, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ Z, thị trấn A, huyện Qu, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm 1979;

+ Ông Phạm Khắc A1, sinh năm 1963.

Cùng cư trú: Thôn H, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 14/10/2022, tại nhà của Phạm Hữu T ở Thôn H, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp cùng Công an xã M phát hiện Phạm Hữu T có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn Ch. Tại đây, tổ công tác kiểm tra phát hiện tại túi quần sau bên trái anh Ch mặc 01 gói có đặc điểm vỏ ngoài là giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng (mẫu niêm phong ký hiệu M1); anh Ch khai là gói ma túy vừa mua của T với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra người T, phát hiện tại túi quần trước bên phải 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T khai là tiền thu được từ việc bán trái phép gói ma túy cho anh Ch. Quá trình làm việc, T tự nguyện giao nộp 24 gói có đặc điểm giống gói ma túy quản lý của anh Ch (mẫu niêm phong ký hiệu M2); 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa viền màu cam bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng hồng (mẫu niêm phong ký hiệu M3); 01 gói vỏ ngoài là giấy bạc trong có 02 viên nén màu hồng (mẫu niêm phong ký hiệu M4); 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu niêm phong ký hiệu M5); 01 dam lam cũ; 01 mảnh giấy bạc để trên mặt bàn phòng khách. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Hữu T không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 404/KL-KTHS(MT) ngày 17/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định M1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0739 gam. Mẫu vật gửi giám định M2 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 2,6821 gam. Mẫu vật gửi giám định M3 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,3838 gam. Mẫu vật gửi giám định M4 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1924 gam. Mẫu vật gửi giám định M5 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,6721 gam. Heroine STT: 09, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Ch phủ. Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Ch phủ”.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSQP ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Phạm Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022; phạt bổ sung bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và xin không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai, sáng ngày 14/10/2022, bị cáo đi xe khách đến thị trấn Nh, huyện H1, tỉnh Thái Bình mua của một phụ nữ khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 túi Heroine giá 10.000.000 đồng; 01 túi Methamphetamine và 02 viên nén màu hồng loại Methamphetamine giá 500.000 đồng. Về nhà, bị cáo dùng dao lam và các mảnh giấy bạc chia túi Heroine ra 25 gói nhỏ, phần còn lại để ở túi nilon. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Hoàng Bá T1 là bạn đồng ngũ tới chơi, đến khoảng 12 giờ 40 phút, khi bị cáo và T1 đang ngồi nói chuyện ở phòng khách thì có một nam thanh niên sau biết là Vũ Văn Ch đi vào gặp bị cáo hỏi “Anh bán cho em một gói ma túy 200.000 đồng”, bị cáo nhận tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của Ch cho vào túi quần trước bên phải rồi nhặt 01 gói ma túy ở trên mặt bàn đưa cho Ch, khi Ch vừa nhận gói ma túy cho vào túi quần sau bên trái thì bị bắt quả tang.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 14/10/2022; biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 14/10/2022, tại nhà của Phạm Hữu T ở Thôn H, xã M, huyện Qu, tỉnh Thái Bình, Phạm Hữu T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,0739 gam cho Vũ Văn Ch thu số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, Phạm Hữu T còn tàng trữ tại chỗ ở 4,3542 gam ma túy, loại Heroine và 1,5762 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng hai chất ma túy là Heroine, Methamphetamine Phạm Hữu T bán và tàng trữ để bán trái phép là 6,0043 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam ... quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự).

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

...

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm Ch sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu về

nhiều mặt đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy và biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ *người phạm tội thành khẩn khai báo* ” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại cho cơ quan Điều tra; ngoài ra, bị cáo đã cộng tác và cung cấp cho cơ quan Công an tỉnh Thái Bình nhiều thông tin để điều tra, giải quyết đối với các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ được phòng PC04 Công an tỉnh Thái Bình xác nhận nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, năm 2008 bị cáo bị xử phạt hành Ch về hành vi đánh bạc.

[7] Căn cứ vào tính chất , mức độ , hậu quả hành vi phạm tội , tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã phân tích trên , thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn , cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định , như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời , bản thân bị cáo trước khi bị bắt lao động tự do có thu nhập, vì vậy không có căn cứ chấp nhận đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo mà cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[9] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Trong vụ án này, Vũ Văn Ch đã có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine của bị cáo mục đích để sử dụng, do Vũ Văn Ch chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Quỳnh Phụ đã xử phạt vi phạm hành Ch đối với Vũ Văn Ch là đúng quy định của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra quản lý của Vũ Văn Ch 01 gói vỏ ngoài là giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng (mẫu niêm phong ký hiệu M1). quản lý của Phạm Hữu T: 24 gói có đặc điểm giống gói ma túy quản lý của Vũ Văn Ch (mẫu niêm phong ký hiệu M2); 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa

viên màu cam bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng hồng (mẫu niêm phong ký hiệu M3); 01 gói vỏ ngoài là giấy bạc trong có 02 viên nén màu hồng (mẫu niêm phong ký hiệu M4); 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu niêm phong ký hiệu M5). Kết quả giám định kết luận: Mẫu vật gửi giám định M1; M2 và M5 là ma túy, loại Heroine; mẫu vật gửi giám định M3 và M4 là ma túy, loại Methamphetamine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy. Cơ quan Điều tra quản lý của bị cáo Phạm Hữu T 01 đàm lam cũ; 01 mảnh giấy bạc, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị không đáng kể cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Phạm Hữu T là tiền bán ma túy mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Phạm Hữu T **07** (bảy) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 0,0556 gam (*không thấy không nghìn năm trăm năm mươi sáu gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Vũ Văn Ch trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 404/KL-KTHS(MT) ký hiệu M1; 2,5270 (*hai thấy năm nghìn hai trăm bảy mươi gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý tại mặt bàn trong phòng khách nơi ở của Phạm Hữu T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 404/KL-KTHS(MT) ký hiệu M2; 1,2795 gam (*một thấy hai nghìn bảy trăm chín mươi lăm gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý tại mặt bàn trong phòng khách nơi

ở của của Phạm Hữu T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 404/KL-KTHS(MT) ký hiệu M3; 0,0990 gam (*không thấy không nghìn chín trăm chín mươi gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý tại mặt bàn trong phòng khách nơi ở của của Phạm Hữu T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 404/KL-KTHS(MT) ký hiệu M4; 1,6481 gam (*một thấy sáu nghìn bốn trăm tám mươi một gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý tại mặt bàn trong phòng khách nơi ở của của Phạm Hữu T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 404/KL-KTHS(MT) ký hiệu M5, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Tịch thu để tiêu hủy 01 dao lam cũ; 01 mảnh giấy bạc thu của bị cáo Phạm Hữu T.

Tịch thu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) quản lý của bị cáo Phạm Hữu T để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 04/01/2023.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Hữu T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã M, huyện Qu;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên